

NGÀNH HÀNG RAU QUẢ

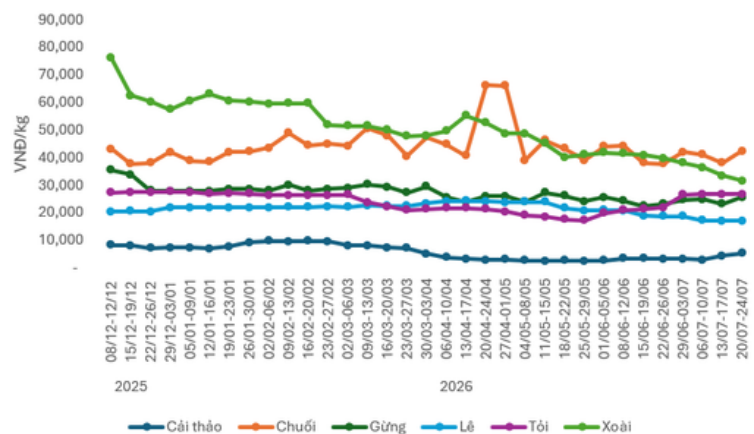
www.thitruongnongsan.com.vn

ĐIỂM TIN

- Tại thị trường Trung Quốc, giá xoài giảm; giá cải thảo, chuối, gừng, lê, tỏi tăng so với tuần trước;
- Mùa xuất khẩu nho của Trung Quốc dự kiến bị rút ngắn do sản lượng giảm;
- Doanh thu xuất khẩu cà chua và hạt phỉ của Azerbaijan tăng trong 6 tháng đầu năm;
- Georgia tăng cường nhập khẩu nước ép trái cây và dưa hấu từ Azerbaijan;
- Xuất khẩu táo của Chile tăng 5% trong nửa đầu năm 2026;
- Moldova dự kiến thu hoạch từ 15.000 đến 17.000 tấn mơ chất lượng xuất khẩu;
- Paraguay mở rộng sản xuất và xuất khẩu dưa hấu;
- Lượng dự trữ táo vào tháng 7/2026 giảm 6% so với cùng kỳ năm ngoái.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Diễn biến giá một số loại rau quả trên thị trường Trung Quốc



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá một số loại nông sản trên thị trường Trung Quốc

- Giá cải thảo trung bình đạt 5.284 VNĐ/kg, tăng 916 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá chuối trung bình đạt 42.431 VNĐ/kg, tăng 4.359 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá gừng trung bình đạt 25.681 VNĐ/kg, tăng 2.383 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá lê trung bình đạt 17.097 VNĐ/kg, tăng 12 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá tỏi trung bình đạt 26.857 VNĐ/kg, tăng 18 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá xoài trung bình đạt 31.707 VNĐ/kg, giảm 1.843 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

(Tỷ giá tạm tính theo Tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước VN từ 23/07-29/07/2026: 1 CNY= 3.730,18 VNĐ)

Trung Quốc

Sản lượng nho của Trung Quốc năm nay dự kiến giảm, khiến mùa vụ xuất khẩu có thể kết thúc sớm hơn, mặc dù nhu cầu tại các thị trường châu Á vẫn ổn định. Cụ thể, sản lượng nho Red Globe giảm khoảng 30–40% so với mùa trước, trong khi Shine Muscat và một số giống khác cũng ghi nhận nguồn cung thấp hơn. Một trong các nguyên nhân là do nhiều nhà vườn chuyển diện tích nho sang trồng việt quất sau mùa vụ trước kém hiệu quả.

Red Globe và Shine Muscat vẫn là hai giống nho xuất khẩu chủ lực của Trung Quốc nhờ được thị trường quốc tế đón nhận rộng rãi, giá cả cạnh tranh và phù hợp với cả kênh bán lẻ, bán buôn. Giá xuất khẩu gần đây giảm nhẹ do nguồn cung bước vào giai đoạn cao điểm, nhưng có thể ổn định hoặc tăng trở lại khi nguồn cung thắt chặt vào cuối vụ. Để duy trì lợi thế cạnh tranh, doanh nghiệp Trung Quốc tiếp tục đầu tư vào khâu làm lạnh, đóng gói, vận chuyển lạnh và giám sát nhiệt độ bằng GPS nhằm bảo đảm chất lượng nho trong quá trình xuất khẩu. [2]

Azerbaijan

Trong 6 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu cà chua của Azerbaijan đạt 135.640 tấn, trị giá 163,847 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2025, kim ngạch tăng 14,82 triệu USD, tương đương 9,9%, trong khi sản lượng chỉ tăng 1.265,2 tấn, tương đương 0,9%.

Về xuất khẩu hạt phỉ, Azerbaijan xuất khẩu 8.341 tấn trong 6 tháng đầu năm, đạt 95,584 triệu USD. Dù khối lượng xuất khẩu giảm 2.417 tấn, tương đương 22,4% so với cùng kỳ

năm trước, kim ngạch vẫn tăng 18,914 triệu USD, tương đương 24,6%. Diễn biến này cho thấy giá xuất khẩu hạt phỉ tăng đáng kể, giúp bù đắp mức giảm về sản lượng. Hạt phỉ chiếm khoảng 0,6% tổng doanh thu xuất khẩu của Azerbaijan trong nửa đầu năm 2026. [3]

Georgia

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Georgia nhập khẩu 2.876 tấn nước ép trái cây và rau củ, trị giá 6,92 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2025, kim ngạch nhập khẩu giảm 10%, trong khi khối lượng tăng 1,5%. Azerbaijan nổi lên là nhà cung cấp lớn thứ hai, với 640,4 tấn, trị giá 997.000 USD, tăng mạnh gấp 5,8 lần về giá trị và 5 lần về khối lượng so với cùng kỳ năm trước. Các nguồn cung chính khác gồm: Thổ Nhĩ Kỳ (414 tấn, trị giá 1,65 triệu USD), Áo (120 tấn, trị giá 742.000 USD), Hà Lan và Ukraine.

Georgia nhập khẩu 9.568 tấn dưa hấu, trị giá 2,9 triệu USD trong nửa đầu năm 2026, ổn định so với cùng kỳ năm trước. Iran là nhà cung cấp lớn nhất với 4.824 tấn, tiếp theo là Thổ Nhĩ Kỳ với 4.335 tấn và Uzbekistan với 228 tấn. Azerbaijan đứng thứ tư với 166,4 tấn, trị giá 53.100 USD, nhưng ghi nhận mức tăng đáng kể, tăng 73% về khối lượng và 71% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025. [4]



Chile

Trong nửa đầu năm 2026, xuất khẩu táo của Chile đạt hơn 318.800 tấn, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 353 triệu USD, với giá FOB trung bình 1,11 USD/kg. Chile đã xuất khẩu táo sang 52 quốc gia, trong đó Ấn Độ là thị trường lớn nhất với 52.700 tấn, chiếm khoảng 16% tổng lượng xuất khẩu, tăng 64% so với cùng kỳ năm 2025. Các thị trường lớn tiếp theo gồm Colombia, Ecuador và Ả Rập Xê Út. Sự phục hồi của thị trường Ấn Độ cho thấy xu hướng dịch chuyển rõ trong cơ cấu thị trường xuất khẩu táo Chile. Ngành táo Chile đang tiếp tục tái cơ cấu theo hướng giảm diện tích kém hiệu quả, phát triển giống mới có giá trị thương mại cao hơn, cải thiện quy trình sản xuất, thu hoạch và sau thu hoạch. Nguồn cung táo xuất khẩu của Chile dự kiến tiếp tục mở rộng nhờ năng suất tốt hơn, chất lượng trái cây cao hơn và chiến lược thị trường đa dạng hơn. [5]

Moldova

Moldova dự kiến thu hoạch khoảng 15.000–17.000 tấn mơ trong năm nay, tương đương sản lượng năm 2024. Việc các nhà sản xuất tăng đầu tư vào công nghệ chống sương giá, lưới chống mưa đá, hệ thống tưới tiêu và bảo vệ thực vật hiện đại, tuân thủ quy trình sản xuất chặt chẽ đã mang đến kết quả khả quan này. Chất lượng mơ năm nay được đánh giá tốt hơn về kích thước, màu sắc, độ cứng và hàm lượng đường. Một số giống như Kyoto đạt đường kính trên 40 mm, trong khi Lady Cot đạt trên 50 mm. Bên cạnh sản xuất, Moldova cũng tăng đầu tư vào hạ tầng sau thu hoạch như dây chuyền phân loại, làm lạnh sơ bộ, kho lạnh và trung tâm phân loại vùng, giúp tạo ra các lô hàng đồng nhất, đáp ứng yêu cầu của nhà nhập khẩu.

Việc áp dụng các chứng nhận như IFS Food, GlobalG.A.P, GRASP và SMETA cũng đang mở rộng, hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm và tiếp cận thị trường nước ngoài.

Mùa vụ trước, Romania là thị trường nhập khẩu mơ Moldova lớn nhất, tiếp theo là Ukraine và Serbia, ngoài ra còn có Đức, Ba Lan, Slovakia, Latvia, Croatia và Hungary. [6]

Paraguay

Paraguay đang mở rộng sản xuất dưa hấu với diện tích canh tác hơn 4.000 ha, phục vụ cả thị trường nội địa và xuất khẩu. Năm 2023, nước này sản xuất hơn 65.000 tấn, đạt doanh thu khoảng 12 triệu USD. Sản lượng dự kiến sẽ vượt quá 80.000 tấn, hỗ trợ chiến lược đa dạng hóa nông nghiệp của đất nước. Các vùng sản xuất chính gồm Concepción, San Pedro, Caaguazú, Cordillera, Paraguari và Itapúa.

Bộ Nông nghiệp và Chăn nuôi Paraguay hỗ trợ ngành dưa hấu thông qua đào tạo kỹ thuật, quản lý cây trồng, chuẩn bị đất, mật độ trồng, kiểm soát sâu bệnh và kết nối thị trường. Hơn 70% sản lượng hiện vẫn tiêu thụ trong nước, bao gồm các chương trình xã hội và trường học, nhưng ngành đang hướng mạnh hơn tới xuất khẩu nhờ cải thiện chất lượng, tính ổn định và logistics. [7]

Hoa Kỳ

Tính đến ngày 1/7/2026, tổng lượng táo dự trữ táo tại Hoa Kỳ đạt 37 triệu giỏ (khoảng 19,05 kg/giỏ), giảm 6% so với mức 39 triệu giỏ của cùng kỳ năm 2025. Trong đó, lượng táo tươi tồn kho đạt 26 triệu giỏ, giảm 11%; lượng táo dành cho chế biến đạt 11 triệu, tăng 7% so với cùng kỳ. [8]



Nguồn tham khảo:

[1]: <http://www.xinfadi.com.cn/priceDetail.html>

[2]: [Fresjplaza.com](https://fresjplaza.com)

[3]: [Freshplaza.com](https://freshplaza.com)

[4]: [Freshplaza.com](https://freshplaza.com)

[5]: [Freshplaza.com](https://freshplaza.com)

[6]: [Freshplaza.com](https://freshplaza.com)

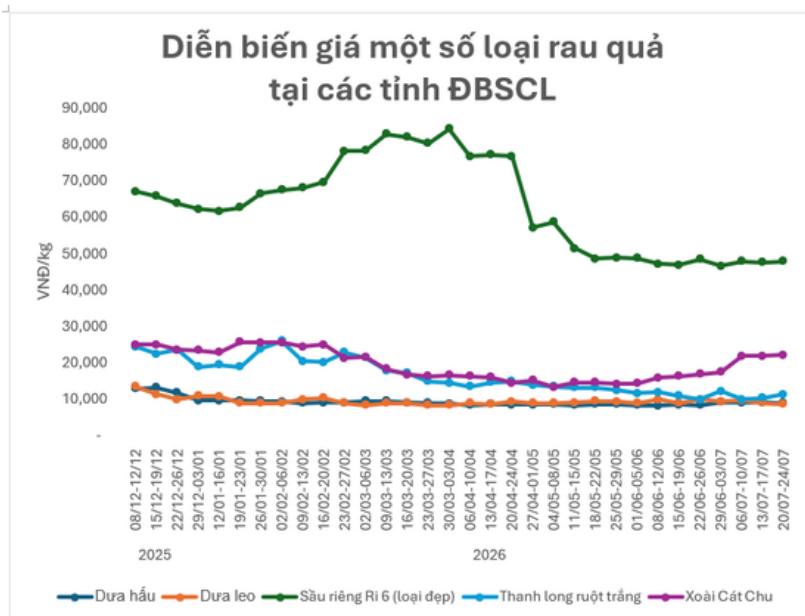
[7]: [Freshplaza.com](https://freshplaza.com)

[8]: [Freshplaza.com](https://freshplaza.com)



THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

ĐIỂM TIN



Diễn biến giá một số loại nông sản tại thị trường trong nước

- Giá dưa hấu trung bình đạt 9.056 VNĐ/kg, giảm 222 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá dưa leo trung bình đạt 8.750 VNĐ/kg, giảm 250 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá sầu riêng Ri 6 (loại đẹp) trung bình đạt 48.000 VNĐ/kg, tăng 333 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá thanh long ruột trắng trung bình đạt 11.500 VNĐ/kg, tăng 1.000 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá xoài Cát Chu trung bình đạt 22.167 VNĐ/kg, tăng 167 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

- Tại ĐBSCL, giá dưa hấu, dưa leo giảm; giá sầu riêng Ri 6 (loại đẹp), thanh long ruột trắng tăng, xoài Cát Chu tăng so với tuần trước;
- Theo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tổng số phương tiện chở hàng xuất, nhập khẩu tỉnh từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/7/2026 đạt 359.138 xe, gồm 97.990 xe xuất khẩu và 261.148 xe nhập khẩu;
- Xuất khẩu rau quả tăng gần 20%, tạo dư địa mở rộng thị trường;
- Hiệp định Việt Nam - EFTA mở thêm dư địa cho rau quả Việt;
- Sản xuất rau an toàn gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm;
- Mưa kéo dài, tăng nguy cơ dịch hại trên thanh long;
- Tỉnh Phú Thọ phục hồi giống tỏi tía Vân Sơn.

Tình hình xuất khẩu rau quả qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Theo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn, ngày 24/7/2026, tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu, đường chuyên dụng, lối thông quan trên địa bàn tỉnh diễn ra bình thường, không có yếu tố đột biến, bất thường. Tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119–1120 có 24 phương tiện Trung Quốc và 08 phương tiện Việt Nam vận chuyển hàng hóa hai chiều. Trong ngày, tổng số xe hàng xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu của tỉnh đạt 2.072 xe, gồm 510 xe xuất khẩu và 1.562 xe nhập khẩu. Lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/7/2026 đạt 359.138 xe, gồm 97.990 xe xuất khẩu và 261.148 xe nhập khẩu. Trong ngày 24/7, khối lượng nông sản xuất khẩu khoảng 3.314 tấn; khối lượng nông sản nhập khẩu khoảng 4.675 tấn. [2]

Xuất khẩu rau quả tăng gần 20%, tạo dư địa mở rộng thị trường

Xuất khẩu rau quả Việt Nam trong nửa đầu năm 2026 tiếp tục tăng trưởng tích cực, đạt 3,7 tỷ USD, tăng 19,4% so với cùng kỳ năm 2025. Riêng tháng 6, kim ngạch xuất khẩu đạt 936 triệu USD, tăng 31,5% so với tháng trước và tăng 16,6% so với cùng kỳ, cho thấy đà phục hồi và tăng trưởng rõ nét của ngành hàng.

Trung Quốc tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất, với kim ngạch tháng 6 đạt 621,2 triệu USD, tăng 56,1% so với tháng trước và tăng 18,1% so với cùng kỳ năm 2025. Lũy kế 6 tháng đầu năm, xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc đạt khoảng 2 tỷ USD, tăng 24,7%, chiếm khoảng 55% tổng kim ngạch toàn ngành. Đà tăng trưởng xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc tiếp tục được duy trì nhờ nhu cầu ổn định đối với các mặt hàng trái cây nhiệt đới có lợi thế của Việt Nam như sầu riêng, thanh long, chuối, dưa tươi và xoài. Cùng với đó, hoạt động thông quan tại cửa khẩu được cải thiện, trong khi doanh nghiệp chủ động hơn trong đáp ứng yêu cầu về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói và truy xuất nguồn gốc. Bên cạnh thị trường Trung Quốc, các thị trường

có giá trị gia tăng cao như Hoa Kỳ, Hàn Quốc và EU tiếp tục ghi nhận tăng trưởng tích cực, cho thấy cơ cấu thị trường đang từng bước đa dạng hơn. Việc mở rộng hiện diện tại các thị trường tiêu chuẩn cao không chỉ giúp nâng giá trị xuất khẩu, giảm rủi ro phụ thuộc vào một thị trường đơn lẻ, mà còn thúc đẩy doanh nghiệp cải thiện chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và năng lực cạnh tranh bền vững. [3]

Hiệp định Việt Nam - EFTA mở thêm dư địa cho rau quả Việt

Thị trường EFTA (Thụy Sĩ, Na Uy, Iceland và Liechtenstein) không phải là điểm đến lớn của rau quả Việt Nam, nhưng lại được đánh giá là nhóm thị trường có sức mua cao, ổn định và phù hợp với các sản phẩm chất lượng. Việc hoàn tất đàm phán Hiệp định Thương mại tự do (FTA) Việt Nam - EFTA được kỳ vọng sẽ tạo thêm dư địa để ngành rau quả mở rộng đầu ra, giảm phụ thuộc vào các thị trường truyền thống.

Theo số liệu sơ bộ của Cục Hải quan, năm 2025, xuất khẩu rau quả sang Na Uy đạt khoảng 4,42 triệu USD, sang Thụy Sĩ đạt khoảng 3,42 triệu USD. Sáu tháng năm 2026, xuất khẩu sang cả hai thị trường đều tiếp tục tăng, trong đó Na Uy đạt gần 2,47 triệu USD, tăng khoảng 36,6% so với cùng kỳ năm trước; Thụy Sĩ đạt khoảng 1,86 triệu USD, tăng khoảng 7,6%.

Theo đại diện Hiệp hội Rau quả Việt Nam, việc nhiều dòng thuế được cắt giảm sẽ tạo thêm thuận lợi để rau quả Việt Nam tiếp cận các thị trường EFTA. Tuy nhiên, không phải mọi mặt hàng đều có cơ hội như nhau. Khả năng tận dụng hiệp định còn phụ thuộc vào đặc tính sản phẩm, thời gian bảo quản, phương thức vận chuyển và nhu cầu của từng thị trường. Hiện rau quả Việt Nam sang Na Uy và Thụy Sĩ chủ yếu đi bằng đường hàng không, nếu đi đường biển thường phải trung chuyển qua Hà Lan hoặc Đức, làm tăng thời gian và chi phí logistics. Vì vậy, các mặt hàng có thời gian bảo quản dài như dưa, bưởi và nhóm sản phẩm chế biến được đánh giá có lợi thế hơn. Với trái cây tươi, logistics vẫn là thách thức lớn do thời gian vận chuyển kéo dài có thể ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. [4]

Sản xuất rau an toàn gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm

Các địa phương trên cả nước đang đẩy mạnh mở rộng vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, gắn với sơ chế, chế biến và tiêu thụ nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nông sản sạch.

Hà Nội hiện có khoảng 33.000 ha rau, sản lượng khoảng 745 nghìn tấn, đáp ứng 60–70% nhu cầu của thành phố. Đến năm 2030, thành phố phấn đấu duy trì các vùng rau an toàn chuyên canh, tập trung với sản lượng hơn 400.000 tấn/năm, kiểm soát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật dưới ngưỡng quy định cho 90% diện tích sản xuất. Trong khi đó, TP. Hồ Chí Minh đặt mục tiêu đến năm 2030 đạt 5.500 ha canh tác rau, sản lượng khoảng 880.000 tấn/năm, trong đó 60% diện tích gieo trồng là rau an toàn, tập trung, có truy xuất nguồn gốc.

Theo định hướng của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, việc quy hoạch các vùng trồng rau an toàn, có truy xuất nguồn gốc là giải pháp cốt lõi nhằm phát triển bền vững ngành hàng này. Bộ đặt ra mục tiêu đến năm 2030, sản lượng rau cả nước đạt 23-24 triệu tấn; sản lượng rau phục vụ chế biến khoảng 1-1,3 triệu tấn. Trong đó, hơn 95% số mẫu rau được thanh tra, kiểm tra đạt tiêu chuẩn an toàn. Tỷ lệ diện tích rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc chiếm khoảng 30% tổng diện tích gieo trồng rau của cả nước. [5]

Mưa kéo dài, tăng nguy cơ dịch hại trên thanh long

Tỉnh Đồng Tháp hiện có gần 9.400 ha thanh long, sản lượng khoảng 272.000 tấn/năm, là một trong những vùng sản xuất thanh long trọng điểm của ĐBSCL. Tuy nhiên, mưa kéo dài thời gian gần đây đang làm tăng nguy cơ phát sinh sâu bệnh, nhất là bệnh đốm nâu, bọ trĩ và cỏ dại, có thể ảnh hưởng đến tỷ lệ đậu trái, mẫu mã, chất lượng và giá trị thanh long.

Ngành nông nghiệp Đồng Tháp khuyến cáo nhà vườn cần chủ động phòng ngừa từ sớm bằng cách thường xuyên kiểm tra vườn, cắt tỉa cành tạo thông thoáng, vệ sinh vườn, thu gom bộ phận bị bệnh, quản lý cỏ dại và bảo đảm thoát nước tốt sau mưa. Đồng thời, nông dân nên áp

dụng quản lý dịch hại tổng hợp, sử dụng phân bón cân đối để cây phục hồi sau mưa và tuân thủ nguyên tắc “5 đúng” khi dùng thuốc bảo vệ thực vật nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm và đáp ứng yêu cầu xuất khẩu.

Hiện Đồng Tháp có hơn 2.300 ha thanh long đạt chứng nhận GAP, cùng 33 mã số vùng trồng xuất khẩu sang Trung Quốc với diện tích 5.493 ha và 92 mã số vùng trồng xuất khẩu sang Nhật Bản, Hoa Kỳ, Hàn Quốc và Australia với diện tích 1.271 ha, cho thấy yêu cầu kiểm soát chất lượng, sâu bệnh và dư lượng thuốc bảo vệ thực vật ngày càng quan trọng đối với vùng nguyên liệu thanh long của tỉnh. [6]

Phục hồi giống tỏi tía Vân Sơn

Tỏi tía Vân Sơn, tỉnh Phú Thọ là giống tỏi cổ, củ nhỏ nhưng có mùi thơm nồng, vị cay đậm, được đánh giá cao nhờ điều kiện thổ nhưỡng đồi núi, khí hậu lạnh và sương mù đặc trưng của vùng Vân Sơn. Hiện người dân địa phương vẫn trồng tỏi theo phương thức truyền thống, chủ yếu dùng phân chuồng và tro bếp, không tưới, không phun thuốc bảo vệ thực vật, không bón phân hóa học. Tuy nhiên, do chưa có thương hiệu và đầu ra ổn định, tỏi tía Vân Sơn lâu nay chủ yếu được bán nhỏ lẻ tại các chợ địa phương với giá khoảng 80.000–100.000 VNĐ/kg.

Để khai thác tiềm năng, xã Vân Sơn đang có kế hoạch phục tráng giống tỏi tía cùng một số cây, con bản địa khác như ớt gió và giống lúa cổ. HTX Nông nghiệp Phát triển xanh xã Vân Sơn cũng đặt mục tiêu mở rộng diện tích tỏi từ khoảng 5–6 ha lên 7–8 ha, hướng tới xây dựng sản phẩm OCOP, nâng giá trị nông sản địa phương và tạo thêm sản phẩm phục vụ du lịch cộng đồng. [7]



Nguồn tham khảo:

- [1]: CTV tại ĐBSCL, Sơn La và Hà Nội
- [2]: Banqlktck.langson.gov.vn
- [3]: Tapchikinhhtetaichinh.vn
- [4]: Nongnghiepmoitruong.vn
- [5]: Nhandan.vn
- [6]: Nongnghiepmoitruong.vn
- [7]: Nongnghiepmoitruong.vn



PHỤ LỤC: GIÁ RAU QUẢ TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

ĐVT: VNĐ/kg

Loại HH/Địa phương	Giá tuần trước	Giá tuần này (ước tính)	Thay đổi so với tuần trước
Dưa hấu	9.278	9.056	-222
Đồng Tháp	14.333	13.667	-667
TP. Cần Thơ	7.000	7.000	
Vĩnh Long	6.500	6.500	
Dưa leo	9.000	8.750	-250
Đồng Tháp	10.000	10.000	
TP. Cần Thơ	8.000	7.500	-500
Sầu riêng Ri 6 (loại đẹp)	47.667	48.000	333
Đồng Tháp	38.667	40.000	1.333
TP. Cần Thơ	56.667	56.000	-667
Thanh long ruột trắng	10.500	11.500	1.000
Đồng Tháp	16.000	18.000	2.000
Tây Ninh	5.000	5.000	
Xoài Cát Chu	22.000	22.167	167
Đồng Tháp	19.000	19.333	333
Vĩnh Long	25.000	25.000	

Nguồn: CTV AGREINFOS